

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 87/2022/HS-ST
Ngày 23-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Mai

Bà Hà Thị Nga

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu T - Thư ký Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Lan Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến với điểm cầu Trung tâm tại Toà án nhân dân quận Lê Chân và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng, đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 78/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 253/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Đặng Xuân T, sinh ngày 17 tháng 10 năm 1984 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 50/159 Đ, phường H, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Xuân S (đã chết) và bà Châu Tuyết S; có vợ là Vũ Thị H; có 02 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Có 01 tiền án đã xoá án tích: Bản án phúc thẩm số 666 ngày 25/4/2001 Tòa án nhân dân tối cao xử 24 tháng tù về tội Cướp tài sản của công dân; bị tạm giam ngày 23/3/2022; có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Bùi Mạnh H; vắng mặt.

- Chị Dương Thị T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 45 phút ngày 14/3/2022, sau khi nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại nhà số 50/159 Đ, phường H, quận Lê Chân, Hải Phòng đang có một số đối tượng tụ tập, có dấu hiệu nghi vấn, Công an phường H kết hợp cùng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Lê Chân tiến hành kiểm tra nhà trên. Tại thời điểm kiểm tra, phát hiện Lê Minh Tiến, sinh năm 1971, nơi cư trú: Số 40/6/140 Đ, phường H, quận Lê Chân, Hải Phòng đang đứng trong sân, sát cổng vào. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, Tiến tự nguyện giao nộp 03 túi nilon đựng tinh thể trắng và 02 túi nilon đựng chất bột màu trắng (nghi là ma túy) ở túi quần đùi bên trái đang mặc. Tiến khai nhận đây là số ma túy Tiến mua về để sử dụng cho bản thân, đồng thời khai bên trong nhà còn một số đối tượng đang ngồi cùng bộ sử dụng ma túy đá. Tổ công tác tiến hành vào trong nhà kiểm tra đã phát hiện trong nhà có Đặng Xuân T (là chủ nhà); Bùi Mạnh H, sinh năm: 1971; nơi cư trú: Số 18/228 Bạch Đằng, phường Thượng Lý, quận Hồng Bàng, Hải Phòng và Dương Thị T, sinh năm: 1989; nơi cư trú: Số 23/77/239 Lê Lợi, quận Ngô Quyền, Hải Phòng đang ngồi trên nền nhà trước mặt có một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá. Bên trong chiếc cóng của bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá có chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy (mẫu số MS3). Ngoài ra, còn thu giữ của Đặng Xuân T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9; thu giữ của Dương Thị T 01 điện thoại Samsung màu hồng; thu giữ của H 01 điện thoại OPPO A37f màu vàng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản và dẫn giải các đối tượng cùng vật chứng về trụ sở làm việc.

Cơ quan điều tra công an quận Lê Chân đã tiến hành khám xét khẩn cấp nhà số 50/159 Đ, H, Lê Chân, Hải Phòng của Đặng Xuân T. Quá trình khám xét, Đặng Xuân T tự nguyện giao nộp trong túi áo ngực phía trước đang mặc 01 túi nilon kích thước 2,5x2,5 cm đựng chất tinh thể trắng (mẫu số KX1); thu giữ dưới nền nhà 01 túi nilon màu trắng xanh trong có 01 túi nilon màu trắng kích thước 4x8cm chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy (KX2).

Theo bản Kết luận giám định số 94/KL-KTHS(MT) ngày 18/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

- Tinh thể của mẫu KX1 khi khám xét nhà Đặng Xuân T là ma túy, có khối lượng 0,91 gam, là loại Ketamine.
- Tinh thể của mẫu KX2 khi khám xét nhà Đặng Xuân T, là ma túy, có khối lượng 4,93 gam, là loại Methamphetamine.
- Tinh thể của mẫu MS3 thu giữ trong cóng là ma túy, có khối lượng 0,22 gam là loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Đặng Xuân T khai: Chiều ngày 14/3/2022, Đặng Xuân T có liên lạc rủ Dương Thị T đến nhà chơi nên tự nảy sinh ý định mua ma túy về cùng sử dụng. Đặng Xuân T đi đến khu vực đường tàu ngõ 240 Tô Hiệu, quận Lê

Chân, Hải Phòng mua của 01 nam giới không quen biết 01 túi nilon đựng Ketamine giá 800.000 đồng và 01 túi ma túy đá giá 1.700.000 đồng. Đặng Xuân T mang số ma túy về nhà, cất túi Ketamine vào túi áo ngực và túi ma túy đá trong túi quần. Khoảng 15 giờ cùng ngày, khi H và Dương Thị T đến nhà chơi, Đặng Xuân T đã lấy một ít ma túy đá ra cho vào cóong rồi mời H và Dương Thị T sử dụng. Đặng Xuân T lấy ra một ít ma túy đá cầm ở lòng bàn tay để tí cho thêm vào cóong cho cả 03 cùng sử dụng, số ma túy đá còn lại để vào trong 01 vỏ túi nilon (dạng vỏ bánh kẹo). Sau đó, có Quyên (không xác định được căn cước lai lịch) đến chơi. Khi Quyên đến, có một lúc Đặng Xuân T do dùng ma túy mệt nên đã nhắm mắt nghỉ ngơi, không để ý Quyên làm gì, có sử dụng ma túy sẵn có tại đó không. Một lúc sau, Tiến đến mượn khoan tường. Khi Tiến ra ngoài đợi Đặng Xuân T đi lấy khoan thì có lực lượng Công an đến kiểm tra, do sợ bị phát hiện nên Đặng Xuân T đã nuốt số ma túy đang cầm ở tay. Lực lượng Công an đã đưa Đặng Xuân T vào nhà để kiểm tra, khám xét. Khi đưa Đặng Xuân T về trụ sở Công an, Đặng Xuân T có biểu hiện suy hô hấp nên đã đưa T đi cấp cứu tại bệnh viện Việt Tiệp. Bệnh án của Đặng Xuân T thể hiện bị ngộ độc Methamphetamine có ngừng tuần hoàn đã cấp cứu thành công. Toàn bộ số ma túy bị thu giữ Đặng Xuân T định sẽ sử dụng hết cùng H và Dương Thị T. Đặng Xuân T không mời và cũng không thấy Quyên, Tiến sử dụng ma túy đá tại nhà mình. Ngoài ra, cách ngày bị bắt khoảng 02 tháng (T không nhớ rõ khoảng thời gian), cũng tại nhà mình, Đặng Xuân T đã mời Dương Thị T và H sử dụng ma túy đá. Ma túy do Đặng Xuân T mua của 01 nam giới không quen biết tại khu vực đường tàu. Số ma túy đó cả 03 đã cùng nhau sử dụng hết.

Bùi Mạnh H và Dương Thị T khai: Khoảng 15h00' ngày 14/3/2022, H đi cùng với Dương Thị T đến nhà Đặng Xuân T để hỏi mua nồi cơm cho H. Khi vào trong nhà anh T thì H thấy trên sàn nhà có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và trong chiếc cóong của bộ dụng cụ đã có sẵn ma túy đá. Sau đó cả H, Dương Thị T và Đặng Xuân T đều ngồi xuống sàn nhà để nói chuyện. Lúc này Đặng Xuân T cầm chiếc ống hút của bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá đưa cho H, H hiểu Đặng Xuân T mời H sử dụng ma túy đá nên H cầm chiếc ống hút trên còn Đặng Xuân T cầm bật lửa hơi vào chiếc cóong để cho H sử dụng ma túy đá. Sau đó, H bỏ chiếc ống hút ra rồi ngồi sử dụng điện thoại. Sau khi H dùng xong thì Đặng Xuân T tiếp tục mời Dương Thị T sử dụng. Cả 03 cùng nhau sử dụng ma túy khoảng 25 phút thì Quyên (không xác định được căn cước lai lịch) và Tiến đến chơi. T không mời Quyên và Tiến sử dụng ma túy, H và T đều không nhìn thấy Quyên và Tiến sử dụng ma túy. Một lúc sau, Tiến đi ra ngoài thì Quyên cũng đi ra ngoài. Khoảng 02 phút sau, lực lượng công an vào nhà Đặng Xuân T kiểm tra, khám xét và thu giữ các vật chứng như đã nêu ở trên. Đây là lần thứ hai Đặng Xuân T, Dương Thị T và H cùng nhau sử dụng ma túy. Lần thứ nhất cũng tại nhà Đặng Xuân T, vào khoảng cách ngày bị bắt khoảng một tháng (không nhớ rõ khoảng thời gian), khi H và Dương Thị T đến chơi, Đặng Xuân T đã mang ma túy đá ra mời và cả 03 đối tượng cùng nhau sử dụng. Không ai phải trả tiền hay đóng góp gì cùng Đặng Xuân T.

Lê Minh Tiến khai: Do nghiện ma túy nên khoảng 16h00' ngày 14/03/2022, Tiến đến khu vực ngõ 380 Tô Hiệu, Hồ Nam, Lê Chân, Hải Phòng để tìm mua ma túy về sử dụng. Sau khi mua được ma túy, Tiến đến nhà Đặng Xuân T để mượn chiếc khoan. Đến nhà T, do cổng mở nên Tiến tự đi vào trong nhà thì thấy trong nhà T có T và 02 người khác (01 nam giới, 01 nữ giới) Tiến không quen biết, trước mặt là 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá. Tiến ngồi xuống cạnh T để hút thuốc lào và bảo T cho Tiến mượn máy khoan. T đồng ý và bảo Tiến đợi, Tiến đi bộ ra ngoài cổng đợi T thì bị lực lượng công an kiểm tra, bắt giữ như đã nêu ở trên. Tiến không sử dụng ma túy và cũng không nhìn thấy ai sử dụng ma túy tại nhà T.

Đối với Lê Minh Tiến có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy, kết quả điều tra không chứng minh được có liên quan đến hành vi phạm tội của Đặng Xuân T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy để điều tra ở vụ án khác.

Đối với Bùi Mạnh H, Dương Thị T, quá trình điều tra tiến hành xét nghiệm nước tiểu dương tính với Methamphetamine. Công an quận Lê Chân đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 02 đối tượng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với nam giới bán ma túy cho Đặng Xuân T ngày 14/3/2022, nam giới bán ma túy cho T khoảng trước đó một tháng và người nữ giới tên Quyên, quá trình điều tra không xác định được căn cước lai lịch. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an quận Lê Chân không có cơ sở để điều tra, làm rõ.

Bản Cáo trạng số 91/CT-VKS ngày 05/8/2022, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đã truy tố bị cáo Đặng Xuân T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Đặng Xuân T mức án từ 9 đến 10 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo không có công việc thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng lượng ma túy cùng vỏ bao bì còn lại sau giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Mastel màu đen, trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Oppo F9 màu đen.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện là đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về căn cứ xác định tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, báo cáo bắt giữ của lực lượng công an, kết luận giám định, vật chứng thu giữ, tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện: Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 14/3/2022, Đặng Xuân T có hành vi cung cấp ma túy, địa điểm, dụng cụ sử dụng ma túy cho các đối tượng Bùi Mạnh H, Dương Thị T để thực hiện việc sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của T số 50/159 Đ, phường H, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Hành vi của bị cáo đã thỏa mãn cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo thực hiện hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho H và T 2 lần vào ngày 14/3/2022 và ngày trước đó 1-2 tháng nên bị cáo phải chịu các tình tiết định khung quy định tại điểm a “phạm tội đối với 02 người trở lên” và điểm b “phạm tội 2 lần trở lên”.

Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng đối với bị cáo Đặng Xuân T về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[3] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4] Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an xã hội. Nhân thân bị cáo có 01 tiền án tuy đã được xóa án NH cho thấy bị cáo có nhân thân xấu, không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp

tục lao vào con đường phạm tội. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi và đặc điểm nhân thân của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

- Về hình phạt bổ sung:

[6] Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Bị cáo không có công việc thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[7] Đối với một phong bì niêm phong đựng lượng ma túy cùng vỏ bao bì còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy.

[9] Đối với chiếc điện thoại di động Mastel màu đen bị cáo dùng để liên lạc với T, là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội và còn giá trị sử dụng nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[10] Đối với chiếc điện thoại di động Oppo thu giữ của bị cáo không chứng minh được liên quan đến việc phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 trả lại cho bị cáo.

- Về án phí:

[11] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Đặng Xuân T 10 (mười) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 23 tháng 3 năm 2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 94MT/PC09 bên trong đựng ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định;

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá;

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Mastel màu đen, IMEI: 864715016675058 và

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động OPPO F9 màu đen, IMEI: 865892040449427.

(Theo biên bản giao, nhận tài sản vật chứng ngày 05/8/2022 giữa Công an quận Lê Chân và Chi cục Thi hành án dân sự Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7A và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố;
- VKSND quận Lê Chân;
- Công an quận Lê Chân;
- Phòng PV06; PC10;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Sở tư pháp;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Mai

Nguyễn Văn Hạnh

Nguyễn Ngọc Hà